

Số: 632/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và cơ quan chủ trì từng lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực giao thông. Cơ quan chủ trì: Bộ Giao thông vận tải.
2. Lĩnh vực năng lượng. Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.
3. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4. Lĩnh vực thông tin. Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.
5. Lĩnh vực y tế. Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.
6. Lĩnh vực tài chính. Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.
7. Lĩnh vực ngân hàng. Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước.
8. Lĩnh vực quốc phòng. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.
9. Lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội. Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.
10. Lĩnh vực đô thị. Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.
11. Lĩnh vực chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Cơ quan chủ trì: Văn phòng Chính phủ.

Điều 2. Ban hành Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia thuộc các lĩnh vực thông tin và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ tại Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chủ trì từng lĩnh vực:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Công an, Quốc phòng xây dựng tiêu chí cụ thể xác định hệ thống thông tin quan trọng quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý, trên cơ sở đó xây dựng danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để thẩm định theo quy định;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với chủ quản hệ thống thông tin định kỳ hàng năm thực hiện rà soát, đánh giá, xác định hệ thống thông tin quan trọng quốc gia thuộc phạm vi quản lý;

c) Đề xuất sửa đổi, bổ sung vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức khảo sát, trực tiếp làm việc, hướng dẫn, đôn đốc cơ quan chủ trì quy định tại Điều 1 Quyết định này trong việc xác định hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và cơ quan liên quan thẩm định tiêu chí xác định hệ thống thông tin quan trọng quốc gia và Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia của các cơ quan chủ trì quy định tại Điều 1 Quyết định này; thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, sửa đổi, bổ sung, cập nhật Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;

d) Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội trong việc rà soát, xác định các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

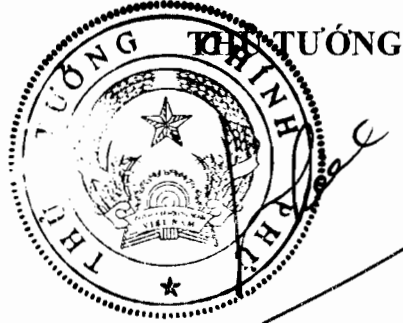
4. Bộ Tài chính chủ trì, bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các hoạt động khảo sát thực trạng; xây dựng, cập nhật bộ tiêu chí, văn bản hướng dẫn cụ thể; rà soát, đánh giá về an toàn thông tin; thẩm định xác định hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ: KTTH, NN, CN, NC, TTTH;
- Lưu: VT, KGVX (3b).KN 243



Nguyễn Xuân Phúc

www.LuatVietnam.vn



Phụ lục
DANH MỤC HỆ THỐNG THÔNG TIN QUAN TRỌNG QUỐC GIA
THUỘC LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ LĨNH VỰC CHỈ ĐẠO,
ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ

Kèm theo Quyết định số 632/QĐ-TTg
ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Hệ thống	Chủ quản hệ thống	Đơn vị vận hành
I. LĨNH VỰC THÔNG TIN			
1	Hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”	Bộ Thông tin và Truyền thông	Trung tâm Internet Việt Nam
2	Hệ thống quản lý, điều khiển, khai thác, vận hành vệ tinh viễn thông.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Công ty Viễn thông Quốc tế VNPT-I
3	Hệ thống quản lý, điều khiển, khai thác, vận hành mạng đường trục băng rộng.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT-NET
4	Hệ thống quản lý chuyển mạch quốc tế	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT-NET
5	Hệ thống truyền dẫn và cáp quang biển quốc tế, cáp quang đất liền quốc tế.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT-NET
II. LĨNH VỰC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ			
1	Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước	Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục Bưu điện Trung ương
2	Hệ thống quản lý văn bản 4 cấp chính quyền	Văn phòng Chính phủ	Cổng Thông tin điện tử Chính phủ